

Bản án số: 105/2024/HS-ST
Ngày 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Phạm Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Khiêm - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, THÀNH PHỐ Hải Phòng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, THÀNH PHỐ Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, THÀNH PHỐ Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa số 09/TB-TA ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1988 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ph, xã Quỳnh Nguyên, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Khổng Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 29/4/2021 Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 104/QĐ-XPHC xử phạt Hoàng Văn Đ số tiền 2.500.000 đồng về Hành vi dùng tay chân đánh nhau gây thương tích, đã thi Hành ngày 13/10/2021 (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2024; đến ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đinh Văn D, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1983 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn H, xã Thượng Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Q và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Đinh Thị T1; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 27/2013/HSST ngày 16/5/2013 Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thi Hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/7/2013 (đã xóa án tích);

- Bản án số 02/2017/HSST ngày 17/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 22/10/2018, thi Hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/02/2017 (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2024, đến ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Nguyễn Duy T2, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1983 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn DD, xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H2 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đỗ Thị Q1 và 02 con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 25/12/2023, Công an huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 224/QĐ - XPHC xử phạt 2.500.000 đồng về Hành vi Trộm cắp tài sản - chưa thi Hành.

Nhân thân: Bản án số 27/2018/HSST ngày 06/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, Hải Dương xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 26/01/2019, thi Hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/6/2018 (đã xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024, đến ngày 29/02/2024; có mặt.

4. Nguyễn Văn H3, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1979 tại Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Cầu Khai, xã Đông Công, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Y; có vợ là Đinh Thủy D; có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024, đến ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Trung H4, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 948 Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, THÀNH PHỐ Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 19/02/2024, anh Trần Trung H4 đến Công an phường Sở Dầu trình báo về việc: vào khoảng 3h55 phút ngày 19/02/2024, tại cửa Hàng thiết bị ở địa chỉ Số 1A đường HĐ, Sở Dầu, Hồng Bàng, anh H4 quan sát qua camera giám sát phát hiện có 04 nam giới đi trên 03 xe mô tô trộm cắp 01 hộp

máy tàu thủy, anh H4 điều khiển xe ô tô đến ngăn chặn các đối tượng thì các đối tượng bỏ lại hộp máy tàu thủy và 01 xe mô tô HONDA Airblade màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15B1 - 255.60 tại hiện trường. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 467/KL - HĐĐGTS ngày 22/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Hồng Bàng kết luận: *“Hộp điều tốc 500 nhãn H5 màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng”*.

Khoảng 10h50' ngày 21/02/2024, lực lượng Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra tại phòng số 06 nhà nghỉ Bình Minh phát hiện Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D và Vũ Bá H5 có Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ: 03 mảnh giấy bạc cháy dở có bám dính tạp chất màu nâu đen nghi là ma túy (mẫu QT 01, QT 02, QT 03), 01 bật lửa nhãn H5 “Thông Nhất” màu tím, 01 bật lửa nhãn H5 “Thông Nhất” màu đỏ. Tổ công tác đã đưa Đ, D, H5 về trụ sở Công an phường Sở Dầu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 192/KL - KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an THÀNH PHỐ Hải Phòng kết luận: *“Các mảnh giấy bạc bị cháy dở của các mẫu QT 01, QT 02, QT 03 gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy, loại Heroine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy”*. Tại bản Kết luận giám định số 193/KL - KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an THÀNH PHỐ Hải Phòng kết luận: *“Các mẫu nước tiểu ghi tên Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D và Vũ Bá H5 gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy Morphine (Morphine là chất ma túy được tìm thấy khi con người sử dụng heroine, thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine)”*.

Hoàng Văn Đ khai nhận: ngày 20/02/2024, Đ thuê phòng số 06 nhà nghỉ Bình Minh để sinh hoạt. Khoảng 7h30' ngày 21/02/2024, Đ, D, H5 (không hẹn nhau từ trước) đều đến khu vực bờ sông gần cầu vượt nút giao thông nam CB, Hồng Bàng, Hải Phòng để mua của một người nam giới không quen biết 200.000 đồng được một gói giấy bên trong chứa ma túy heroine. Mua được ma túy, Đ cất giấu ma túy vào túi áo khoác phía trước bên trái. Do trời mưa phùn, Đ gặp và rủ H5 về phòng thuê để nghỉ ngơi. Khoảng 15 phút sau, H5 chở D cùng đến phòng nghỉ của Đ. Tại phòng nghỉ số 06, Đ lấy ma túy, giấy bạc và bật lửa của mình ra tự sử dụng trước; sau đó H5 tự lấy ma túy mua từ trước và giấy bạc, bật lửa của Đ để sử dụng; cuối cùng D cũng tự lấy ma túy mua từ trước và giấy bạc, bật lửa của D để sử dụng. Đ biết việc H5, D sử dụng ma túy tại phòng nghỉ của mình thuê nhưng không ngăn cản, vẫn đồng ý cho H5 và D sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, các đối tượng nằm nghỉ thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang như nội dung nêu trên.

Ngoài ra, Đ còn khai nhận Hành vi cùng đồng bọn trộm cắp tài sản tại Số 1A đường HD, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng vào khoảng 03h30 phút ngày 19/02/2024 như sau, cụ thể: Do không có tiền ăn tiêu cá nhân nên Đinh Văn D và

Đ rủ nhau đi xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 2h30 phút ngày 19/02/2024, Đ điều khiển xe mô tô nhãn H5 HONDA Wave màu đen bạc mang biển kiểm soát 15G1 - 230.60 còn D điều khiển xe mô tô nhãn H5 HONDA Airblade màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15B1 - 255.60 đi đến khu vực Hồ Đá, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng thì phát hiện trước cửa nhà Số 1A đường HD có để 01 hộp điều tốc tàu thủy dạng khối kim loại tối màu kích thước khoảng 0,4 m x 0,4 m đã qua sử dụng không có người trông coi, quản lý. Do cục kim loại nặng không bê lên xe máy được nên Đ đã rủ thêm Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Duy T2 đến cùng bê cục sắt để lên yên xe máy của H3. Sau đó có một xe ô tô đi đến đâm về phía các đối tượng nên cả nhóm bỏ chạy, bỏ lại xe máy Airblade của D và tài sản trộm cắp.

Ngoài ra D khai: nguồn gốc số ma túy D sử dụng vào ngày 21/02/2024 là của D mua của một người nam giới không quen biết với giá 200.000 đồng được 01 gói giấy màu trắng bên trong có ma túy heroine, giấy bạc và bột lửa để sử dụng ma túy là của D. Khi D sử dụng ma túy tại phòng nghỉ số 06, Đ biết nhưng vẫn để cho D, H5 sử dụng ma túy. Vũ Bá H5 khai nguồn gốc số ma túy H5 sử dụng ngày 21/02/2024 tại phòng nghỉ số 06 nhà nghỉ Bình Minh là của H5 mua của một người nam giới không quen biết với giá 100.000 đồng được 01 gói giấy bên trong chứa ma túy heroine. Khi Đ rủ H5 về phòng nghỉ số 06, H5 hiểu là về phòng của Đ để tránh mưa và sử dụng ma túy.

Ngày 21 và 22/02/2024, Hoàng Văn Đ đã giao nộp 01 xe mô tô nhãn H5 HONDA Wave S mang biển kiểm soát 15G1 - 230.60, Nguyễn Văn H3 đã giao nộp 01 xe mô tô nhãn H5 HONDA Wave mang biển kiểm soát 21E1 - 566.18 để phục vụ công tác điều tra.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì thư dán kín trong chứa vỏ bao bì sau giám định 02 bột lửa nhãn H5 “Thống nhất” màu đỏ và màu tím.

Về dân sự: Bị hại là anh Trần Trung H4 đã nhận lại tài sản là hộp điều tốc tàu thủy, anh H4 không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSHB, ngày 12/6/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2 và Nguyễn Văn H3 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (áp dụng Điều 17; Điều 58 đối với tội Trộm cắp tài sản); Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Hoàng Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai tội là từ 09 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T2); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2;

Xử phạt: Đinh Văn D từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù; Nguyễn Duy T2 từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù đều về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H3 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Không phạt tiền các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và không phạt tiền bị cáo Đ về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về dân sự: Bị hại là anh Trần Trung H4 đã nhận được tài sản bị mất, không còn đề nghị các bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có quan điểm tranh luận với Đ diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến Hành tố tụng, của người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét bị hại trên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã nhận được tài sản và không còn

yêu cầu gì khác đối với các bị cáo nên việc vắng mặt tại phiên tòa của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến Hành xét xử vắng mặt những người trên.

- Về tội danh:

[3] Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2 và Nguyễn Văn H3 khai nhận Hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Do không có tiền tiêu sai cá nhân nên vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 19/02/2024 Hoàng Văn Đ và Đinh Văn D đã bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Sau khi phát hiện trước cửa nhà Số 1A đường HD có để 01 hộp điều tốc tàu thủy dạng khối kim loại đã qua sử dụng không có người trông coi, quản lý, do khối kim loại nặng nên Đ đã rủ thêm Nguyễn Văn H3 và Nguyễn Duy T2 đến cùng bê lên xe máy của H3. Các bị cáo lén lút đưa khối kim loại lên xe máy thì bị phát hiện và bỏ chạy. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận hộp điều tốc trên có trị giá 3.500.000 đồng. Do đó, Hành vi trên của các bị cáo Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2 và Nguyễn Văn H3 đã đồng phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo Hoàng Văn Đ: Ngày 21/02/2024, Hoàng Văn Đ có Hành vi sử dụng phòng nghỉ số 06, nhà nghỉ Bình Minh, địa chỉ: Số 172 đường AT, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, THÀNH PHỐ Hải Phòng do Đ thuê để ở và cho phép Đinh Văn D, Vũ Bá H5 sử dụng trái phép chất ma túy tại đây, bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo Hoàng Văn Đ đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt:

[5.1] Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2 và Nguyễn Văn H3 trộm cắp 01 hộp điều tốc 500 nhãn H5 màu xanh theo kết luận định giá của Hội đồng định giá thì tài sản có giá trị là 3.500.000 đồng nên các bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”: Bị cáo Hoàng Văn Đ có Hành vi cho phép Đinh Văn D và Vũ Bá H5 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng bị cáo thuê để ở nên Hành vi của bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm tình tiết định khung quy định tại điểm d “Đối với 02 người trở lên” khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[6] Tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng đối với tội “Trộm cắp tài sản” nhưng Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ngoài ra Hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đ còn có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý của NHÀ nước về các chất ma túy, mặt khác, Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

- *Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[7] *Về vai trò:*

[7.1] Đối với tội “Trộm cắp tài sản”: Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công từ trước. Bị cáo Đinh Văn D là người rủ Hoàng Văn Đ đi trộm cắp tài sản. Sau khi phát hiện ra tài sản trộm cắp thì Hoàng Văn Đ có gọi cho Nguyễn Văn H3, bị cáo H3 rủ thêm bị cáo Nguyễn Duy T2 để cùng nhau thực hiện Hành vi phạm tội. Do đó, xét bị cáo D và Đ có vai trò ngang nhau và cao hơn bị cáo H3 và T2. Bị cáo H3 và T2 vai trò cơ bản là ngang nhau.

[7.2] Đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo Hoàng Văn Đ: Bị cáo Đ có Hành vi cho phép Đinh Văn D và Vũ Bá H5 sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng bị cáo thuê để ở nên Đinh Văn D và Vũ Bá H5 không phạm tội này, không có đồng phạm nên không phân tích vai trò của bị cáo.

[8] *Về nhân thân:* Như ghi nhận tại phần lý lịch thể hiện các bị cáo Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2, Hoàng Văn Đ có nhân thân không tốt (đã bị Tòa án xét xử, mặc dù được xóa án tích; đã bị xử phạt vi phạm Hành chính (đã được xóa) hoặc đã bị xử phạt vi phạm Hành chính nhưng chưa được xóa. Bị cáo Nguyễn Văn H3 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[9] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[10] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H3, Nguyễn Duy T2 sau khi phạm tội ra đầu thú; bị cáo Hoàng Văn Đ có ông ngoại tham gia kháng chiến là Liệt sĩ nên các bị cáo Đ, T2, H3 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H3 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như Đ diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

[12] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận trước khi phạm tội đều không có nghề nghiệp, thu nhập và không có căn cứ xác định các bị cáo có tài sản riêng nên hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[13] Về dân sự: Bị hại là anh Trần Trung H4 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện đã được nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường nào khác đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 01 bì giấy dán kín, bên trong chứa đối tượng hoàn lại sau giám định là vật cấm; 02 bật lửa đã qua sử dụng, giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[15] Các nội dung khác:

[15.1] Đối với Hoàng Văn Đ, Đinh Văn D và Vũ Bá H5 có Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 21/02/2024 tại phòng nghỉ số 06 nhà nghỉ Bình Minh, quá trình điều tra xác định Đ, D, H5 không có Hành vi cung cấp chất ma túy, công cụ, phương tiện cho những người khác sử dụng ma túy nên Công an quận Hồng Bàng đã xử phạt vi phạm Hành chính đối với Đ, D và H5 về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[15.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn H5 Wave màu đen bạc mang biển kiểm soát 15G1 - 230.60 và chiếc xe Airblade màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15B1 - 255.60, quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

[15.3] Đối với ông Phạm Văn Minh là quản lý nhà nghỉ Bình Minh cho Hoàng Văn Đ thuê nhà phòng nghỉ số 06 vào ngày 21/02/2024, ông Minh không biết việc Đ sử dụng phòng số 06 để cho các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[16] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (áp dụng Điều 17; Điều 58 đối với tội Trộm cắp tài sản); Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T2); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H3.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Các bị cáo Đinh Văn D, Nguyễn Duy T2 và Nguyễn Văn H3 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

- Hoàng Văn Đ: 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 08 (Tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp Hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2024.

- Đinh Văn D: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2024.

- Nguyễn Duy T2: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024.

- Nguyễn Văn H3: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì giấy dán kín, bên trong chứa đối tượng hoàn lại sau giám định, có dấu niêm phong số: 192MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an THÀNH PHỐ Hải Phòng;

- 01 bật lửa nhãn H5 “Thống Nhất” màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 bật lửa nhãn H5 “Thông Nhất” màu tím, đã qua sử dụng;

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi Hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 13/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

T2 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THỤY
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiến Thụy, ngày 29 tháng 10 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 50 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, THÀNH PHỐ Hải Phòng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Phùng

Bà Vũ Thị Quỳ

Tiến Hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn Chinh, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1985, tại Hải Phòng; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Úc Gián, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, THÀNH PHỐ Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về căn cứ kết tội bị cáo: Đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn Chinh phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về mức hình phạt: Vũ Văn Chinh: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thuận Thiên,

huyện Kiến Thụy, THÀNH PHỐ Hải Phòng nhận được Quyết định thi Hành án và bản sao bản án.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vũ Văn Chính theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2020/QĐ-TA ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, THÀNH PHỐ Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết 3/3

6. Về vật chứng, án phí:

*Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020 của Chi cục thi Hành án dân sự huyện Kiến Thụy, THÀNH PHỐ Hải Phòng)

- Tịch thu sung quỹ NHÀ nước số tiền 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Theo Biên lai thu tiền số 0005433 ngày 06/01/2020 của Chi cục thi Hành án dân sự huyện Kiến Thụy)

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, bị cáo Vũ Văn Chính phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Kiến nghị, phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Phùng – Vũ Thị Quỳnh

Khúc Trọng Quang

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp THÀNH PHỐ Hải Phòng;
- UBND xã Thiên Hương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Khúc Trọng Quang